

# 6 月 (水無月) 行事予定

2026/5/12 12:45

給食 回数	1年	2年	3年
	19	19	19

## 【 家庭向け 】

第 1 週	1年	2年	3年	第 2 週	1年	2年	3年	第 3 週	1年	2年	3年	第 4 週	1年	2年	3年	第 5 週	1年	2年	3年
A時間割A週				A時間割B週				A時間割A週				A時間割B週				B時間割			
1日(月) ○	1 g1	g1	g1	8日(月) ○	1 g1	g1	g1	15日(月) ○	1 g1	g1	g1	22日(月) ○	1 m1	m1	m1	29日(月) ○	1 g1	g1	g1
	2 g2	g2	g2	中体連激励週間	2 g2	g2	g2	諸活動停止 完全下校	2 g2	g2	g2		2 m2	m2	m2	B時間割開始	2 g2	g2	g2
	3 g3	g3	g3	T&P演習 国語	3 g3	g3	g3	大運動会 部門会議(6)	3 g3	g3	g3	木曜授業+学	3 m3	m3	m3	学校祭大綱(6)	3 g3	g3	g3
	4 g4	g4	g4		4 g4	g4	g4		4 g4	g4	g4		4 m4	m4	m4		4 g4	g4	g4
	5 g5	g5	g5		5 g5	g5	g5		5 g5	g5	g5	食生活アンケート(2年)	5 m5	m5	m5		5 g5	g5	g5
情報モラル教室(6)	6 道	道	道		6 総	総	総		6 学	学	学	大運動会前日集会(6)	6 学	学	学		6 学	学	学
2日(火) ○	1 k1	k1	k1	9日(火) ○	1 k1	k1	k1	16日(火) ○	1 k1	k1	k1	23日(火) ×	1 行	行	行	30日(火) ○	1 k1	k1	k1
テスト範囲発表・学習計画	2 k2	k2	k2	T&P演習 数学	2 k2	k2	k2	諸活動停止 完全下校	2 k2	k2	k2		2 行	行	行		2 k2	k2	k2
	3 k3	k3	k3	完全下校 No部活Day	3 k3	k3	k3	避難訓練	3 k3	k3	k3	西岡地区大運動会	3 行	行	行		3 k3	k3	k3
	4 k4	k4	k4		4 k4	k4	k4		4 k4	k4	k4	(きたえーる)	4 行	行	行		4 k4	k4	k4
	5 k5	k5	k5		5 k5	k5	k5		5 行	行	行		5 行	行	行		5 k5	k5	k5
	6 総	総	総		* * *	* * *	* * *		6 *	*	*		6 行	行	行		6 総	総	総
3日(水) ◆ ○	1 s1	s1	s1	10日(水) ○	1 m1	m1	m1	17日(水) ○	1 授	授	授	24日(水) ○	1 n1	n1	n1				
朝自習可(~6/25)	2 s2	s2	s2	T&P演習 社会	2 m2	m2	m2	1学期定期テスト	2 授	授	授	金曜授業	2 n2	n2	n2				
内科検診(1年)	3 s3	s3	s3	木曜授業	3 m3	m3	m3	(理数英国社)	3 授	授	授	委員会・議長会	3 n3	n3	n3				
水1~5+木5	4 s4	s4	s4	内科検診(2年)	4 m4	m4	m4		4 授	授	授	きれいな日	4 n4	n4	n4				
	5 s5	s5	s5		5 m5	m5	m5		5 授	授	授	内科検診(3年)	5 n5	n5	n5				
	6 m5	m5	m5		6 m6	総	総	献子供サミット	6 *	*	*		6 道	道	道				
4日(木) ○	1 m1	m1	m1	11日(木) ○	1 n1	n1	n1	18日(木) ○	1 s1	s1	s1	25日(木) ◆ ○	1 m1	m1	m1				
	2 m2	m2	m2	T&P演習 理科	2 n2	n2	n2	水1~5+火5	2 s2	s2	s2		2 m2	m2	m2				
	3 m3	m3	m3	金曜授業	3 n3	n3	n3		3 s3	s3	s3	進路講演会(3年)	3 m3	m3	m3				
	4 m4	m4	m4		4 n4	n4	n4		4 s4	s4	s4	得点通知表配布	4 m4	m4	m4				
	5 m5	m5	m5		5 n5	n5	n5		5 s5	s5	s5		5 m5	m5	総				
	6 m6	総	総		* * *	* * *	* * *		6 k5	k5	k5		6 m6	総	総				
5日(金) ○	1 n1	n1	n1	12日(金) ○	1 s1	s1	s1	19日(金) ○	1 n1	n1	n1	26日(金) ○	1 s1	s1	s1				
	2 n2	n2	n2	T&P演習 英語	2 s2	s2	s2		2 n2	n2	n2	水曜授業	2 s2	s2	s2				
	3 n3	n3	n3	水曜授業	3 s3	s3	s3		3 n3	n3	n3	全協(学校祭)	3 s3	s3	s3				
	4 n4	n4	n4		4 s4	s4	s4		4 n4	n4	n4		4 s4	s4	s4				
	5 n5	n5	n5		5 s5	s5	s5		5 n5	n5	n5		5 s5	s5	s5				
	* * *	* * *	* * *		* * *	* * *	* * *	P実行委員会①	6 学	学	学		* * *	* * *	* * *				
6日(金)				13日(土)				20日(土)				27日(土)							
								野球											
7日(日)				14日(日)				21日(日)				28日(日)							
				諸活動停止															

※ 凡例：月…g, 火…k, 水…s, 木…m, 金…n。(例えば月1はg1となります。)

表示 給食あり○ 一部学年あり△ 給食なし×